

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TỔNG DỰ TOÁN SAU - KHI ĐÀ TRỪ TIẾT KIỂM 10% CHI TX THEO NĐ 173/NĐ/CP	TRONG ĐÓ																	TIẾT KIỂM 10% CHI TX THEO NĐ 173/NĐ-CP	
				CHI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	CHI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CHI Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	CHI VĂN HÓA THÔNG TIN	CHI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH, THÔNG TẤN	CHI THỂ DỤC THỂ THAO	CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	CHI CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	TRONG ĐÓ			CHI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐỊA PHƯƠNG, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ	TRONG ĐÓ	CHI BẢO ĐẢM XÃ HỘI	CHI QUỐC PHÒNG	CHI AN NINH TRẬT TỰ XÃ HỘI	CHI KHÁC		DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH
												Chi giao thông	Chi nông lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản	Chi sự nghiệp kinh tế khác								
A	B	1=2+17	2 = 3+...+16	3	4	5	6	7	8	9	10	10.1	10.2	10.3	11	11.1	12	13	14	15	16	17
	TH Thái Minh	10.358	10.358	10.358																		
	TH Thúc Kháng	6.752	6.752	6.752																		
7.3	Khối THCS	24.740	24.740	24.740																		
	THCS Tân Hồng	4.744	4.744	4.744																		
	THCS Thái Minh	7.395	7.395	7.395																		
	THCS Thúc Kháng	4.760	4.760	4.760																		
	THCS Vũ Hữu	7.841	7.841	7.841																		
7.4	Liên cấp	9.779	9.779	9.779																		
	TH và THCS Thái Minh	9.779	9.779	9.779																		
	- TH	5.328	5.328	5.328																		
	- THCS	4.451	4.451	4.451																		
7.5	Chi khác SN giáo dục chưa phân bổ	294	294	294																		
7.6	Chi đào tạo và dạy nghề	0	0	0																		
III	Chi dự phòng ngân sách	4.913	4.913	4.913																		4.913





DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 24/TB-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Đường An)

Đơn vị: Triệu đồng

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

PHÒNG

TX Q'N'BT

<



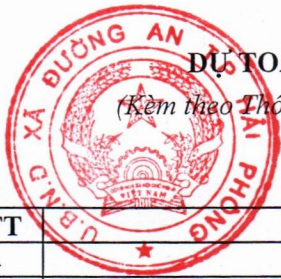


CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ ĐƯỜNG AN NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 14/TB-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Đường An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025	Ghi chú
A	B	1	2
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ	130.076	
I	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp	4.363	
-	Thu ngân sách xã hưởng 100%	398	
-	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia	3.965	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	125.713	
-	Thu bổ sung cân đối	125.713	
-	Thu bổ sung có mục tiêu		
III	Thu kết dư		
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	130.076	
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	124.922	
1	Chi đầu tư phát triển	1.500	
2	Chi thường xuyên	123.422	
3	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		
II	Dự phòng ngân sách	4.913	
III	Chi từ nguồn ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu		
IV	Chi chuyển nguồn sang năm sau		
V	Tiết kiệm 10% chi TX theo NQ số 173/NQ-CP	241	



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 24 /TB-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Đường An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ghi chú
A	B	1	2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	130.076	
A	CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH XÃ	130.076	
	Trong đó:		
I	Chi đầu tư phát triển	1.500	
1	Chi đầu tư cho các dự án	1.500	
	Trong đó:		
1.1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề		
1.2	Chi khoa học và công nghệ		
1.3	Chi y tế, dân số và gia đình		
1.4	Chi văn hóa thông tin		
1.5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn		
1.6	Chi thể dục thể thao		
1.7	Chi bảo vệ môi trường		
1.8	Chi các hoạt động kinh tế		
1.9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.500	
1.10	Chi bảo đảm xã hội		
2	Chi đầu tư phát triển khác		
II	Chi thường xuyên	123.422	
	Trong đó:		
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	83.136	
2	Chi quốc phòng và an ninh	2.917	
3	Chi khoa học và công nghệ		
4	Chi y tế, dân số và gia đình	228	
5	Chi văn hóa thông tin	388	
6	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	568	
7	Chi thể dục thể thao	239	
8	Chi bảo vệ môi trường	556	
9	Chi các hoạt động kinh tế	3.884	
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	29.274	
	Trong đó: Tiền thưởng theo NĐ số 73/2024/NĐ-CP (=10% lương)	764	
11	Chi bảo đảm xã hội	2.202	
12	Chi khác	30	
III	Dự phòng ngân sách	4.913	
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		
V	Tiết kiệm 10% chi TX theo NQ số 173/NQ-CP	241	
B	Chi viện trợ		
C	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu		



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 24 /TB-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Đường An)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025		Ghi chú
		Tổng thu NSNN	Thu NSDP	
A	B	1	2	3
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	138.926	130.076	
I	Thu nội địa	13.213	4.363	
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
2	Thu từ khu vực DNNN do cấp xã quản lý (Chi tiết theo sắc thuế)			
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước (Chi tiết theo sắc thuế)ngoài			
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	1.120	896	
5	Thuế thu nhập cá nhân	630	504	
6	Thuế bảo vệ môi trường			
7	Lệ phí trước bạ	680	680	
8	Thu phí, lệ phí	159	159	
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	385	385	
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước			
12	Thu tiền sử dụng đất	10.000	1.500	
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước			
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (nếu có)			
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			
16	Thu khác ngân sách	64	64	
17	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	175	175	
II	Thu viện trợ			
III	Thu chuyển nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang			
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	125.713	125.713	
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	125.713	125.713	
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên			

Số: 24 /TB-UBND

Đường An, ngày 28 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai dự toán dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp (Trình HĐND xã)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

1. Ủy ban nhân dân xã Đường An công bố công khai số liệu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp, trình Hội đồng nhân dân xã Đường An tại kỳ họp thứ Hai khóa I. (Chi tiết theo các phụ biểu đính kèm).

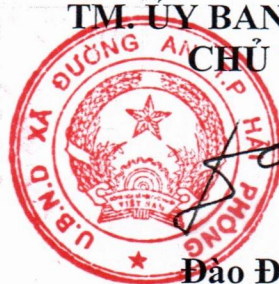
2. Giao phòng Văn hóa – Xã hội đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của xã.

Ủy ban nhân dân xã Đường An thông báo để các ban, ngành đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- TT HĐND và các ban HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đào Đức Vỹ